



Trương Văn Nghi

(GS Trường Trung Học Trung Thu CSQG)

Xin thưa trước:

Đây không phải là nhan đề những bài hát của Nhạc Sĩ Vũ Thành An. Tôi lấy tựa đề “Bài Không Tên” là vì không biết đặt nhan đề gì cho bài viết này.

Tôi đến Xuân này (Ất Tý 2025) là 89 tuổi. Xin tự oán một chút: mắt mờ, tay run, chân đã mỏi. Đi phải vịn từng cạnh bàn, tay ghé, vách tường: “Đi đâu loanh quanh cho đời mỗi mệt (TCS - Một Cõi Đi Về)”.

Ra trường, tôi được thuyên chuyển đến dạy tại Trường Trung Học Vạn Ninh Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa. Một chàng trai hai mươi tuổi ngoài, khỏe mạnh, năng động và đẹp trai. Nhiều người bảo vậy nhưng chính bản thân tôi không biết điều đó.

Trường Vạn Khánh với 4 cấp lớp (Đệ Thất đến Đệ Tứ, nay là lớp 6 đến lớp 9). Trường sơ đơn sơ khiến tôi nhớ câu đối của Cao Bá Quát: “Nhà trống ba gian, một thầy, một cô, một chó cái”. Tôi dạy được một năm thì được chỉ định làm Hiệu Trưởng. Công việc điều hành chẳng khó khăn gì: lo nhân viên, hành chánh, học vụ. Học vụ thì lo các kỳ thi tuyển, thi lục cá nguyệt, thi phổ thông. Việc phân phối Thời Khóa Biểu là nhức đầu nhất. Mỗi Giáo Sư đều muốn có một

Thời Khóa Biểu tốt: không có giờ trống một buổi học, có một “long weekend gồm ngày Thứ Bảy + Chủ Nhật +1/2 ngày Thứ Hai hoặc Chủ Nhật + Thứ Hai + ½ ngày Thứ Ba.

Sau 4 năm tôi được đổi về Sài Gòn dạy trường Trung Học Trung Thu thuộc Tổng Nha CSQG (sau này được đổi thành Bộ Tư Lệnh CSQG) thời Tướng Nguyễn Ngọc Loan, Đại Tá Trần Văn Hai, Tướng Nguyễn Khắc Bình.

Ở Trường Trung Thu việc giảng dạy chẳng khác gì với các Trường Trung Học bên Bộ Giáo Dục. Hơn thế nữa ở Trường Trung Thu lại có nhiều đặc biệt: GS được cấp Thẻ Hành Sự như những nhân viên, cán bộ, viên chức của Ngành CSQG. Giáo Sư Đệ Nhất Cấp được xếp tương đương Biên Tập Viên CSQG. Giáo Sư Đệ Nhị Cấp tương đương Quận Trưởng CSQG và được khám bệnh ở Bệnh Viện CSQG.

Một buổi đêm quá giờ giới nghiêm, tôi đi đến ngã tư đường Phan Thanh Giản - Công Lý (nay là Điện Biên Phủ - Nam Kỳ Khởi Nghĩa). “Nam Kỳ Khởi Nghĩa Tiêu Công Lý”. Tôi bị một toán các Anh CSDC chặn lại. Dĩ nhiên biết mình có lỗi nên hết sức nài nỉ xin thông cảm vì tôi có việc nhà khẩn cấp nên phạm luật. Năn nỉ mãi không được, cuối cùng sức nhớ và tôi đưa Thẻ Hành Sự. Tôi bị la cho một trận, “Sao không nói ra từ trước”. Ông Sĩ Quan bảo thế. Tôi được tha cho đi. Và một lần nữa bà xã tôi cũng là GS đang có thai và bị xỉu đang trong giờ dạy thì lập tức có xe cứu thương bên Cảnh Sát đến và đưa vào Bệnh Viện Cảnh Sát chữa trị. Bác Sĩ Giám Đốc lúc bấy giờ, nếu tôi không nhầm Là Bác Sĩ Vĩnh Đễ. Chưa hết, lần này thì thật “oai”! Số là Bố của vợ tôi mất. Đám tang

được bên Nha Cảnh Sát Đô Thành cho 2 xe mô tô Cảnh Sát dẫn đường. Người dân hai bên đường ngỡ là đám tang của một Ông Dân Biểu hay Thượng Nghị Sĩ nào đó. Và lần sau cùng này là lần cứu mạng thoát khỏi bị trục xuất về VN. Người ta thường bảo “Đừng mượn hơi hùm rung nhất khi” (Mười bài bút chiến của Tôn Thọ Tường và Phan Văn Trị). Thế mà tôi đã mượn hơi hùm có lợi cho mình.

Tôi vượt biên năm 1980. Cuộc vượt thoát chỉ mất 2 ngày 2 đêm rưỡi (57 tiếng) từ Cà Mau đến Mã Lai. Tôi đến Mã Lai vào tháng 4 năm 1980. Tôi vào phỏng vấn với Phái Đoàn Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc (UNHCR). Ông Mỹ phỏng vấn cố ghép tôi vượt biên vì lý do kinh tế, chứ không phải vì lý do chính trị bằng chứng là tôi còn được ở lại dạy 5 năm nữa dưới thời chế độ cộng sản (1975-1980). Điều này dài dòng quá viết ra sợ mất thì giờ của quý vị nên xin vắn tắt: đáng lý ra phải đi “cải tạo” vì được biệt phái dạy Trường Cảnh Sát. “Biệt phái” tội nặng lắm, khôn nổi chữ nghĩa. Ví như chữ “bí thư” là thư ký chứ gì nhưng đối với cộng sản thì “bí thư” là chức to lắm. Ông Mỹ phỏng vấn hỏi tôi trước 1975 tôi làm gì? Tôi trả lời dạy ở Trường Trung Thu CSQG. Ông thông dịch nghe lồm bồm tiếng được tiếng mất lại bảo tôi dạy ở Học Viện CSQG (National Police Academy). Tôi nghe nhưng tôi làm lơ không dính chính. Đúng là mượn hơi hùm và thoát nạn. Ông Mỹ gật gù nghĩ tôi là “thứ dữ” nên tôi được xếp cho tỵ nạn ở USA.

Tôi ở trại tỵ nạn Pulau Bidong (Mã Lai) đúng 5 tháng và được đến Mỹ vào đầu tháng 9 năm 1980. Cây lá vàng vùng Bắc Mỹ (Ngũ Hồ) Michigan đã bắt đầu đổi màu.

“Rừng phong thu đã nhuộm màu quan san” (Nguyễn Du).

“Mỗi chiếc lá thu rơi cũng làm ta bâng khuâng” (Nhạc Sĩ Anh Việt Thu).

Cảnh màu thê lương âm đạm nơi quan ải gợi nhớ hình ảnh quê hương khôn tả. Những bông tuyết đầu mùa nhẹ bay trong gió phản chiếu nắng ban mai tạo sắc lóng lánh như một màn mưa kim cương.

Tôi bắt đầu một cuộc sống mới nơi quê hương thứ hai, xa thiên đường XHCN không tưởng: “Cửa cải như không khí. Người người như thánh hiền”. Đã 50 năm (1975-2025) chúng ta đã thấy bóng dáng cái xã hội ấy chưa? hay “đến cuối thế kỷ thứ 21 này chưa chắc đã thấy” lời của cố Đảng Trưởng CSVN Nguyễn Phú Trọng. Thế chế thực tế trước mắt lợi ích cho quốc dân đồng bào thì không làm mà phải đợi đến cuối thế kỷ này (3/4 thế kỷ nữa, 2025-2100) chưa chắc đã thấy thì theo đuổi nó làm gì? Hoài công.

Tôi có cái thú là đọc sách. Có lần tôi đọc một bộ sách Triết của Ông Bùi Giáng gồm 3 quyển dày gần 2 ngàn trang. Thật sự tôi không hiểu gì hết. Có lẽ tôi chưa đủ trình độ hoặc là Ông viết quá “điên”. Ai bảo Ông Bùi Giáng điên? Tôi không tin vì có lần sau 1975 tôi đọc đâu đó 2 câu thơ của Ông: “Đánh cho Mỹ cút, Ngụy nhào. Đánh cho chết mẹ đồng bào miền Nam”. Điên mà có lời thơ hay như thế.

Tôi điên. Tôi biết tôi điên tức là tôi chưa điên! Không muốn điên vì “người điên không biết nhớ, người say không biết buồn” (TTT).

Phải nhớ ghi tâm khắc cốt nỗi đau thương của dân tộc đã trải gần trăm năm qua (1945-2025) để một ngày về quang phục lại quê hương.

Trương Văn Nghi

Bắc California, USA. Xuân Ất Tỵ. 2025.